TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2023/VHNGĐ-ST	*Thành phố Vinh, ngày 13 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Anh Nguyễn Văn T**; Sinh năm: 1984; Nơi ĐKNKTT: Xóm 9, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;

- **Chị Nguyễn Thị T**; Sinh năm: 1989; Nơi ĐKNKTT: Xóm 9, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là Nguyễn Văn Phú – sinh ngày 04/10/2010 và Nguyễn Thị Linh Đan – sinh ngày 25/8/2012 và Nguyễn Văn Phát – sinh ngày 24/01/2018. Khi ly hôn hai bên thống nhất giao cả ba con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi con 1.500.000 đồng/tháng (ba con 4.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 02/2023 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

Kể từ ngày người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, nếu người phải thi hành không chịu thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghi Kim (số 52/2010);
- Lưu HS.

Thẩm phán

Nguyễn Hồ Hòa